

Số: 50 /KH-UBND

Nam Định, ngày 12 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” tỉnh Nam Định năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”;

Thực hiện Văn bản số 8425/BCT-XTTM ngày 28/12/2021 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Kế hoạch hành động thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” của tỉnh Nam Định trong năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh trên cơ sở xây dựng, hình thành, phát triển Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển ngoại thương và thương mại trong nước, góp phần tái cơ cấu ngành Công Thương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2022

- Xây dựng, hình thành khung cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại nhằm phục vụ kết nối, liên thông với hệ sinh thái Xúc tiến thương mại số theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

- 20% các tổ chức xúc tiến thương mại và gần 100 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công

quốc gia, với 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Đến năm 2025

- 50% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 100 doanh nghiệp được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số và 50% trong số này có phát sinh giao dịch và chia sẻ thông tin.

- Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và 02 ngành hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh được hình thành kết nối, liên thông với hệ sinh thái Xúc tiến thương mại số.

- 10% các dịch vụ kết nối thị trường được tổ chức trên nền tảng kết nối, hỗ trợ trên 100 lượt doanh nghiệp.

- 30% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 300 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và bảo đảm an toàn thông tin.

- 30% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 300 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, với 100% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU (có phụ lục kèm theo)

1. Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tại tỉnh Nam Định hiện nay (thực hiện sau khi Bộ tiêu chí đánh giá mức độ áp dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại được ban hành).

a) Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tại cơ quan và các tổ chức xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

b) Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tại các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh

2. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

a) Triển khai xây dựng, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu xúc tiến thương mại của địa phương bao gồm: mạng lưới các tổ chức xúc tiến thương mại; các doanh nghiệp, hợp tác xã; ngành hàng, sản phẩm chủ lực của địa phương,...nhằm chuẩn hóa, chuyển đổi, tích hợp kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

b) Thúc đẩy phát triển và áp dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đặc biệt là các nền tảng thương mại điện tử.

c) Tập trung nguồn lực triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia được triển khai từ Trung ương đến địa phương; kết nối chia sẻ, chuẩn hóa dữ liệu với các hệ thống thông tin của tỉnh.

3. Nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại và các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh

a) Bố trí nguồn lực cho công tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh.

b) Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại.

c) Tổ chức hội nghị, tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ doanh nghiệp, hợp tác xã về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

d) Tổ chức các khóa đào tạo, tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

- Tổ chức các khóa đào tạo với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

- Hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin.

đ) Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

e) Phát triển hạ tầng số đảm bảo điều kiện sẵn sàng đáp ứng nhu cầu kết nối, triển khai các nền tảng công nghệ số phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

g) Tăng cường số hóa các dịch vụ hành chính công có liên quan trong hoạt động xúc tiến thương mại, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi tiến hành số hóa hoạt động kinh doanh.

h) Tăng cường hợp tác trong nước về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

4. Nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại

a) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực mình phụ trách; tổ chức phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Xây dựng các tài liệu, ấn phẩm, phóng sự,... về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông số nhằm tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, chuyển đổi nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Tổ chức sự kiện về chuyển đổi số, giới thiệu sản phẩm công nghệ số, nền tảng số phục vụ quản lý, sản xuất, kinh doanh,...

b) Phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

5. Rà soát, đánh giá và đề xuất các dịch vụ và công cụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

6. Tham mưu ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp công nghệ thông tin và các đơn vị cung ứng dịch vụ xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Là cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này. Chủ trì tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch; trước ngày 20 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch; đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch trong trường hợp cần thiết.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, cơ sở hạ tầng phục vụ Kế hoạch.

c) Xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ hàng năm thực hiện Kế hoạch này; phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại xây dựng nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch.

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành, rà soát, xây dựng, bổ sung các chính sách thúc đẩy phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh.

2. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

b) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung liên quan đến nền tảng hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin của Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình thực tế, báo cáo UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp tỉnh Nam Định, các thông tin, số liệu thống kê về kinh tế vĩ mô, ngành hàng... với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về xúc tiến thương mại.

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định nội dung hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

5. Các Sở, ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ vào Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” và Kế hoạch này để xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả; đánh giá tình hình kết quả thực hiện Kế hoạch Gửi về Sở Công Thương định kỳ hàng năm (trước ngày 10 tháng 12) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương.

b) Tham mưu ban hành các chính sách, cơ chế thu hút nguồn lực và công nghệ để góp phần triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

c) Tổ chức xây dựng và triển khai các dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại ở mức 3, 4 thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình.

6. Các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã.

a) Xây dựng chương trình thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn của Sở Công Thương.


b) Phối hợp với Sở Công Thương trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

c) Chủ động đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; Phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

d) Các tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại phát huy vai trò cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Tăng cường hỗ trợ và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện chuyển đổi số; phản ánh, đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện “Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” của tỉnh Nam Định trong năm 2022 và khung giai đoạn 2022-2025. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp, kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương; | (để b/c)
- Lãnh đạo UBND tỉnh; |
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP6. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Lan Anh

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số 50 /KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Nam Định)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại tại tỉnh Nam Định hiện nay (Thuê nhóm chuyên gia tư vấn đánh giá; làm việc thực địa tại các cơ quan, tổ chức XTTM và các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh; lấy ý kiến, phỏng vấn chuyên gia,...; xây dựng và hoàn thiện báo cáo đánh giá tổng thể...)	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM - Các doanh nghiệp, HTX 	Năm 2022
2	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu xúc tiến thương mại của địa phương nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM - Các doanh nghiệp, HTX 	2022-2025
3	Hỗ trợ, phát triển và áp dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đặc biệt là các nền tảng thương mại điện tử.	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
4	Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
5	Tổ chức hội nghị, tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ doanh nghiệp, hợp tác xã về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025

6	Tổ chức hội nghị phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
7	Tổ chức đào tạo về an toàn thông tin cho các cơ quan, tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
8	Tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn thông tin.	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
9	Hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin.	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
10	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.	Sở Công Thương Sở Kế hoạch & Đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
11	Xây dựng, nâng cấp hạ tầng số; các nền tảng tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu hiện có của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM 	2022-2025
12	Xây dựng các tài liệu, ấn phẩm, phóng sự,...về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố 	2022-2025

			- Các tổ chức XTTM	
13	Tăng cường truyền thông số nhằm tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, chuyển đổi nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM - Báo Nam Định, Đài PTTH tỉnh - Cổng Thông tin ĐT tỉnh	2022-2025
14	Tổ chức sự kiện về chuyển đổi số, giới thiệu sản phẩm công nghệ số, nền tảng số phục vụ quản lý, sản xuất, kinh doanh,...	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM	2022-2025
15	Tổ chức phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.	Sở Công Thương	- Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM	2022-2025
16	Rà soát, đánh giá và đề xuất các dịch vụ và công cụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.	Sở Công Thương	- Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM	2022-2025
17	Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp công nghệ thông tin và các đơn vị cung ứng dịch vụ xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.	Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, ban ngành có liên quan của tỉnh - UBND các huyện, thành phố - Các tổ chức XTTM	2022-2025